

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 03/2024/HS-ST

Ngày 07-3-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thông.

2. Ông Lê Minh Xây.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Quý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Phan Duy Công - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị D; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/01/1970; Nơi sinh: Phú Vang - Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Tên cha: Nguyễn Đ (chết); Tên mẹ: Nguyễn Thị G (chết); Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Tên chồng: Lê Văn T (chết); Bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/3/2023 bị Công an thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

2. Hoàng Văn N; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 04/8/1995; Nơi sinh: Cư Kuin - Đắk Lắk; Nơi cư trú: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Tên cha: Hoàng Văn T - sinh năm: 1955; Tên mẹ: Nguyễn Thị V - sinh năm: 1959; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị can là con nhỏ nhất trong gia đình; Bị can chưa có vợ con; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 13/3/2023 bị Công an thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức xử phạt hành

chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Võ Trần N, sinh năm 1991, trú tại: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam: Vắng mặt.

+ Trần Thị N, sinh năm 1953, trú tại: khối phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam: Vắng mặt.

Người làm chứng: Đặng Thị N, sinh năm 1963, trú tại: khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/11/2023, tại quán nhậu TH thuộc khối phố B, thị trấn T, huyện H; Đặng Thị N (sinh năm: 1963; trú tại khối phố B, thị trấn T, huyện H) đến quán trò chuyện với chủ quán là Nguyễn Thị D (sinh năm: 1970). Một lúc sau, lần lượt có Hoàng Văn N (sinh năm: 1995) và Võ Trần N (sinh năm: 1991; cùng trú tại khối phố Bình Hòa, thị trấn T, huyện H) đến quán vào ngồi cùng bàn nói chuyện với D và N. Lúc này, D nảy sinh ý định đánh bài nên rủ mọi người cùng chơi. Sau đó, D lấy ra 01 bộ bài Tây 52 lá tại tủ để hàng của quán nhậu TH rồi mọi người cùng chơi đánh bài hình thức tiến lên không ăn thua bằng tiền và hiện vật. Chơi được một lúc thì có Trần Thị N (sinh năm: 1953; trú tại khối phố A, thị trấn T, huyện H) đến quán, Trần Thị N hỏi “*đánh chi rứa bây*”, D nói “*chị chơi đánh bài tiến lên năm đến mười nghìn không?*” thì Trần Thị N đồng ý. Lúc này, Nguyễn Thị D, Hoàng Văn N, Võ Trần N và Trần Thị N thống nhất cùng nhau đánh bạc bằng hình thức tiến lên 13 lá được thua bằng tiền, mỗi ván là 15.000 đồng (người về nhất sẽ thắng 10.000 đồng, người về nhì sẽ thắng 5.000 đồng, người về ba sẽ thua 5.000 đồng và người về cuối cùng sẽ thua 10.000 đồng). Quá trình chơi đánh bạc các đối tượng thống nhất không để tiền trên mặt bàn mà cất giữ trong người, thắng thua sẽ tự tính tiền bằng miệng với nhau và ghi nhớ, khi chơi xong sẽ tổng kết lại, người nào thua sẽ chung tiền cho người thắng. Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Thị D và Võ Trần N mỗi người mang theo 40.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn N mang theo 55.000 đồng đánh bạc và Trần Thị N mang theo 20.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang chơi đến ván thứ 3 thì tổ công tác Công an thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức phát hiện lập biên bản vụ việc. Tang vật tạm giữ tại hiện trường gồm: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô Dream, biển kiểm soát 68T5-0314; 01 chiếc xe mô tô Wave, biển kiểm soát 92N2-1897; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M53 và 01 điện thoại di động OPPO A38 màu đen. Ngoài ra, trong quá trình điều tra các đối tượng còn giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 155.000 đồng (trong đó: Nguyễn Thị D số tiền 40.000 đồng, Hoàng Văn N số tiền 55.000 đồng, Trần Thị N số tiền 20.000 đồng và Võ Trần N số tiền 40.000 đồng).

Ngày 13/3/2023, Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N bị Công an thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N chấp hành xong ngày 16/3/2023.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 05/2/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã truy tố Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 155.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng để đánh bạc.

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã trả các tài sản không liên quan đến việc phạm tội cho các chủ sở hữu gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M5301 và chiếc xe mô tô Dream, biển kiểm soát 68T5-0314 cho Hoàng Văn N; trả 01 điện thoại di động OPPO A38 màu đen cho Võ Trần N và trả 01 chiếc xe mô tô Wave, biển kiểm soát 92N2-1897 cho Phạm Quý Nhơn. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Đối với hành vi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Võ Trần N và Trần Thị N do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Hiệp Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Ngày 13/3/2023, Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N bị Công an thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; nhưng vào ngày 08/11/2023, tại quán nhậu TH thuộc khối phố B, thị trấn T, huyện H; Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức tiến lên 13 lá được thua bằng tiền cùng với Võ Trần N và Trần Thị N. Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Thị D sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn N sử dụng 55.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang chơi đến ván thứ 3 thì tổ công tác Công an thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức phát hiện lập biên bản vụ việc. Tang vật tạm giữ tại hiện trường gồm: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô Dream, biển kiểm soát 68T5-0314; 01 chiếc xe mô tô Wave, biển kiểm soát 92N2-1897; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M53 và 01 điện thoại di động OPPO A38 màu đen. Ngoài ra, trong quá trình điều tra các đối tượng còn giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 155.000 đồng.

Từ những căn cứ trên thì thấy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bản thân các bị cáo đã bị xử phạt hành chính cũng về hành vi “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương cần phải xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc ít, nên các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn N có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình; Có cha là Đảng viên, Cựu chiến binh, từng đi bộ đội tại chiến trường Quân khu 4; Mẹ thường xuyên đau ốm. Gia đình có truyền thống cách mạng, có bà nội ruột là Quách Thị Đ là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có các bác ruột là Hoàng Ngọc T, Hoàng Tấn Đ, Hoàng Ngọc T là liệt sỹ nên cần cho bị cáo Hoàng Văn N hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của các bị cáo thì thấy bị cáo Nguyễn Thị D khởi xướng rủ rê đánh bạc nên phải chịu hình phạt cao hơn; bị cáo Hoàng Văn N có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, nên được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng như đã phân tích trên nên không nhất thiết phải cách ly ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội.

Đối với hành vi sử dụng quán của Nguyễn Thị D để cùng tham gia đánh bạc với người khác theo sự tự phát tức thời, không thu lợi gì. Hơn nữa Nguyễn Thị D đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc, nên không xử lý Nguyễn Thị D về hành vi sử dụng quán của mình để đánh bạc.

[4] Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì các bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập trong quá trình thi hành án cải tạo không giam để sung công quỹ nhà nước và hành vi phạm tội của bị cáo có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, trong quá trình điều tra đã xác minh không có tài sản gì có giá trị đáng kể nên không áp dụng.

- Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã tạm giữ: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô Dream, biển kiểm soát 68T5-0314; 01 chiếc xe mô tô Wave, biển kiểm soát 92N2-1897; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M53; 01 điện thoại di động OPPO A38 màu đen và số tiền là 155.000 đồng.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã trả tài sản cho chủ sở hữu gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M5301 và chiếc xe mô tô Dream, biển kiểm soát 68T5-0314 cho Hoàng Văn N; trả 01 điện thoại di động OPPO A38 màu đen cho Võ Trần N và trả 01 chiếc xe mô tô Wave, biển kiểm soát 92N2-1897 cho Phạm Quý Nhơn. Xét thấy các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã trả tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với số tiền 155.000 đồng thu giữ trong quá trình điều tra là tài sản phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với hành vi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Hành vi của Võ Trần N và Trần Thị N do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N phạm tội: “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành án kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao người bị kết án Nguyễn Thị D; Hoàng Văn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 155.000 đồng (*Một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*), số tiền này đang được Cơ quan CSĐT Công an huyện

Hiệp Đức tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam theo ủy nhiệm chi ngày 22/02/2024.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng để đánh bạc. Vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức.

4. Về án phí HSST: Xử buộc các bị cáo Nguyễn Thị D và Hoàng Văn N, mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng y*).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (07/3/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- VKS nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.A Q. Nam (PV06)
- VKSND huyện Hiệp Đức;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Đức;
- Văn phòng Công an huyện Hiệp Đức;
- Những người TGTT.
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thọ